

## Điều kiện góp vốn của công ty Trách nhiệm hữu hạn ?

**Author :** Pháp Luật

**Categories :** [Hỏi đáp luật doanh nghiệp](#)

Chào luật sư, Xin được hỏi Luật sư một số vấn đề như sau: 1. Loại hình doanh nghiệp của tôi là công ty TNHH 1 thành viên. Vốn điều lệ đăng ký là 1,9 tỷ đồng. Tôi dự định góp vốn bằng tài sản là nhà và đất của một người khác là ông A (vì ông A thực chất là thành viên góp vốn cùng với tôi, nhưng lại không muốn mang tên trong đăng ký kinh doanh). Tôi muốn góp vốn được không? Cảm ơn!

### Luật sư tư vấn:

Cảm ơn bạn đã gửi câu hỏi tới [Pháp luật trực tuyến](#) chúng tôi. Đối với một số thắc mắc của bạn, tôi xin trả lời như sau:

#### 1. Cơ sở pháp lý:

- Luật Doanh nghiệp 2005. (Văn bản thay thế: Luật doanh nghiệp năm 2014)
- Nghị định số 102/2010/NĐ-CP ngày 01/10/2010 Hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật Doanh nghiệp.

#### 2. Nội dung trả lời:

Do bạn chưa nói rõ các thông tin nên chúng tôi trả lời câu hỏi của bạn như sau:

Việc góp vốn vào công ty TNHH một thành viên được xem là nghĩa vụ của chủ sở hữu công ty quy định tại Khoản 1 Điều 65 luật Doanh nghiệp 2005. Theo đó, chủ sở hữu công ty phải “Góp vốn đầy đủ và đúng hạn như đã cam kết; trường hợp không góp đủ và đúng hạn số vốn đã cam kết thì phải chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của công ty”. Ngoài ra pháp luật chưa có chế tài cụ thể đối với trường hợp chưa góp đủ của chủ sở hữu công ty TNHH một thành viên.

Đối với công ty TNHH 2 thành viên trở lên, Điều 39 Luật Doanh nghiệp và hướng dẫn chi tiết tại Điều 18 Nghị định số 102/2010/NĐ-CP ngày 01/10/2010 Hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật Doanh nghiệp quy định:

Thành viên phải góp vốn đầy đủ, đúng tiến độ đã cam kết trong Danh sách thành viên. Nếu việc góp vốn được thực hiện nhiều hơn một lần, thời hạn góp vốn lần cuối của mỗi thành viên **không vượt quá 36 tháng**, kể từ ngày công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký bổ sung, thay đổi thành viên và mỗi lần góp vốn thành viên được cấp một giấy xác nhận số vốn đã góp của lần góp vốn đó.

Trường hợp có thành viên không góp đủ và đúng hạn số vốn đã cam kết thì số vốn chưa góp được coi là nợ của thành viên đó đối với công ty; thành viên đó phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại phát sinh do không góp đủ và đúng hạn số vốn đã cam kết.

Sau thời hạn cam kết góp lần cuối mà vẫn có thành viên chưa góp vốn đã cam kết góp, thành viên chưa góp vốn vào công ty theo cam kết đương nhiên không còn là thành viên của công ty và không có quyền chuyển nhượng quyền góp vốn đó cho người khác.

Trong thời hạn 15 ngày sau mỗi đợt góp vốn theo cam kết, người đại diện theo pháp luật của công ty phải thông báo kết quả tiến độ góp vốn đến cơ quan đăng ký kinh doanh. Trường hợp người đại diện theo pháp luật không thông báo kết quả tiến độ góp vốn theo quy định, Chủ tịch Hội đồng thành viên hoặc Giám đốc (Tổng giám đốc) hoặc thành viên sở hữu phần vốn góp lớn nhất tại công ty có quyền nhân danh công ty thực hiện báo cáo kết quả tiến độ góp vốn.

Trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày cam kết góp vốn lần cuối, số vốn chưa góp đủ được xử lý theo thứ tự ưu tiên:

1. Các thành viên còn lại nhận góp một phần hoặc toàn bộ số vốn chưa góp theo tỷ lệ số vốn đã góp vào công ty;
2. Một hoặc một số thành viên nhận góp đủ số vốn chưa góp;
3. Huy động thêm người khác góp đủ số vốn chưa góp.

Thông tin chi tiết vui lòng liên hệ trực tiếp để được tư vấn, hỗ trợ.

**Bộ phận tư vấn pháp luật doanh nghiệp - [Pháp luật trực tuyến](#)**

**Luật sư Hà Trần**